TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 8 – ĐẮK LẮK** **TỈNH ĐẮK LẮK** Số: 25/2025/QĐST-VHNGĐ	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập –Tự do –Hạnh phúc** *Đắk Lắk, ngày 11 tháng 11 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ khoản 4 Điều 397, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc hôn nhân gia đình số 69/2025/TLST-VHNGĐ, ngày 21 tháng 10 năm 2025 về việc "Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn", gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

1. Anh Phạm Hồng T, sinh ngày 18/10/1984.

2. Chị Lê Thị Khoa V, sinh ngày 02/7/1989.

Cùng nơi cư trú: Số 11A đường N, tổ dân phố A, phường B, tỉnh Đắk Lắk.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Xét thấy quan hệ hôn nhân giữa anh Phạm Hồng T và chị Lê Thị Khoa V là quan hệ hôn nhân hợp pháp, đăng ký kết hôn tại UBND phường A, thị xã B (nay là phường B), tỉnh Đắk Lắk theo Giấy chứng nhận kết hôn số 46/2024, ngày 13/6/2024. Quá trình chung sống anh T chị V thường xảy ra mâu thuẫn, nguyên nhân mâu thuẫn là do vợ chồng bất đồng quan điểm, không có tiếng nói chung trong cuộc sống. Xét thấy tình cảm vợ chồng không còn, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, anh Phạm Hồng T và chị Lê Thị Khoa V yêu cầu Tòa án công nhận cho anh T và chị V thuận tình ly hôn nên Tòa án công nhận cho anh Phạm Hồng T và chị Lê Thị Khoa V thuận tình ly hôn là phù hợp với Điều 55 Luật Hôn nhân và gia đình.

[2] Về con chung: Anh Phạm Hồng T và chị Lê Thị Khoa V không có con chung nên không yêu cầu giải quyết.

[3] Về tài sản và nợ chung: Anh Phạm Hồng T và chị Lê Thị Khoa V không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét, giải quyết.

[4] Về lệ phí Tòa án: Anh Phạm Hồng T và chị Lê Thị Khoa V mỗi người phải chịu 150.000 đồng lệ phí việc dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa

giải đoàn tụ không thành ngày 03 tháng 11 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Phạm Hồng T và chị Lê Thị Khoa V.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Anh Phạm Hồng T và chị Lê Thị Khoa V không có con chung nên không yêu cầu giải quyết.

- Về tài sản chung và nợ chung: Anh Phạm Hồng T và chị Lê Thị Khoa V không yêu cầu nên không xem xét, giải quyết.

- Về lệ phí:

Anh Phạm Hồng T phải chịu lê phí yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn số tiền 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng), được khấu trừ vào số tiền 150.000 đồng đã nộp tạm ứng lệ phí theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Toà án số 0002753 ngày 17/10/2025 của Thi hành án dân sự tỉnh Đắk Lắk.

Chị Lê Thị Khoa V phải chịu lê phí yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn số tiền 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng), được khấu trừ vào số tiền 150.000 đồng đã nộp tạm ứng lệ phí theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Toà án số 0002754 ngày 17/10/2025 của Thi hành án dân sự tỉnh Đắk Lắk.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND khu vực 8-Đắk Lắk;
- THADS tỉnh Đắk Lắk;
- Phòng THADS khu vực 8-Đắk Lắk;
- UBND phường B, tỉnh Đắk Lắk;
- Người yêu cầu;
- Lưu HS; VP TA.

THẨM PHÁN

Đã ký

Lê Anh Thái